

Số: 1529/GP-UBND

Sơn La, ngày 16 tháng 8 năm 2023

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc giám sát, sử dụng tài nguyên nước;*


*Căn cứ QCVN 08:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; QCDP 01:2023/SL - Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Sơn La;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 2168/GP-UBND ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh Sơn La, Giấy phép môi trường số 208/GPMT-BTNMT ngày 28/6/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp cho Công ty cổ phần mía đường Sơn La;*

*Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La ngày 06/7/2023 và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 401/Tr-STNMT ngày 18/7/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Công ty cổ phần mía đường Sơn La (Địa chỉ: km34, QL6 Sơn La - Hà Nội, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau: 



1. Tên công trình: Trạm bơm khai thác nước của Công ty cổ phần mía đường Sơn La.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước cho sản xuất của Nhà máy đường Mai Sơn.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Suối Nậm Pàn là phụ lưu cấp 1 của suối Nậm Bú, phụ lưu cấp 2 của Sông Đà.

4. Vị trí trạm bơm khai thác nước: Tại chân cầu Hát Lót thuộc tiểu khu 6, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn. Tọa độ vị trí khai thác (theo VN 2000, kinh tuyến trục 104<sup>0</sup>, múi chiều 3<sup>0</sup>): X = 2345197, Y = 510168.

5. Chế độ khai thác: Trung bình 10 h/ngày đêm; thời gian khai thác: Từ ngày 15/11 năm trước đến hết tháng 5 năm sau.

6. Lưu lượng khai thác, sử dụng: 3.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Nguồn nước suối Nậm Pàn được khai thác bằng trạm bơm qua đường ống Φ300, sau đó được dẫn qua 2 trạm bơm tăng áp (công suất mỗi trạm bơm là 360m<sup>3</sup>/h) đưa về hệ thống xử lý rồi dẫn vào bể chứa. Nước sau khi được xử lý sẽ cấp cho các hoạt động sản xuất của Nhà máy.

8. Thời hạn của giấy phép: 10 (mười) năm tính từ ngày 06/9/2023.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình thẩm định, trình cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt tại Giấy phép này; chịu trách nhiệm toàn diện về các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai phạm thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

b) Có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép tài nguyên nước dùng chung của Trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt của công trình này.

### **2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần mía đường Sơn La**

a) Công ty cổ phần mía đường Sơn La được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Tuân thủ các nội dung quy định tại Giấy phép; nếu thay đổi nội dung quy định tại Giấy phép phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

c) Tuân thủ phương án thiết kế, xử lý nước đảm bảo quy chuẩn hiện hành theo Báo cáo hiện trạng khai thác, sử dụng nước đã nêu.

d) Giám sát hoạt động khai thác theo qui định tại Điều 12 Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT. Cụ thể:

- Lưu lượng khai thác: Giám sát tổng lượng nước khai thác, sử dụng trong 01 ngày (m<sup>3</sup>/ngày đêm) với chế độ 24h/01 lần và phải cập nhật vào hệ thống giám sát trước 10h sáng ngày hôm sau. ✓



- Chất lượng nước trong quá trình khai thác:

+ 01 điểm tại vị trí khai thác để đánh giá chất lượng nguồn nước; các thông số quan trắc so sánh với QCVN 08:2023/BTNMT. Tần suất: 02 lần/01 niên vụ.

+ 01 điểm sau hệ thống xử lý nước; các thông số quan trắc so sánh với QCĐP 01:2023/SL. Cụ thể: Chỉ tiêu mức độ A: 1 tháng/1 lần, chỉ tiêu mức độ B: 6 tháng/1 lần trong 01 niên vụ.

Thực hiện cập nhật số liệu vào hệ thống giám sát không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả phân tích.

đ) Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và vận hành hệ thống cấp nước nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp nước ổn định, an toàn, liên tục và giảm thiểu thất thoát, lãng phí nước theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật Tài nguyên nước.

e) Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, trữ lượng và môi trường nước xung quanh, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương để có biện pháp xử lý.

g) Có trách nhiệm bảo vệ nguồn nước; phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước theo qui định tại khoản 3 Điều 25 và khoản 1 Điều 26 Luật Tài nguyên nước.

h) Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 năm sau của năm báo cáo), tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng.

i) Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La.

k) Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước sau khi được UBND tỉnh phê duyệt và có thông báo của Cục Thuế tỉnh Sơn La.

**Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 06/9/2023. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần mía đường Sơn La còn tiếp tục khai thác nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ TN&MT;
- Các Sở: TN&MT, NN&PTNT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Mai Sơn;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La;
- Công ty cổ phần mía đường Sơn La;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Biên KT, 15 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Hậu**